

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH LONG AN**

Số: 01/2020/QĐST-VDS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày 21 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH LONG AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Thật
- *Thư ký phiên họp:* Ông Cao Chánh Nhật – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên họp:* Bà Phạm Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 77/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2020/QĐST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Lê Anh K, sinh năm 1992, Địa chỉ: Ấp V, xã H, huyện T, tỉnh Long An;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Lê Yến N, sinh năm 1994;
- Bà Nguyễn Lê Tiểu N1, sinh năm 1997;
- Ông Nguyễn Lê Đăng K1, sinh năm 1999;

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Lê Anh K, sinh năm 1992 (văn bản ủy quyền ngày 15/6/2020).

Tất cả cùng địa chỉ: Ấp V, xã H, huyện T, tỉnh Long An.

Ông K có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự và tại phiên họp, ông Nguyễn Lê Anh K trình bày:

Bà Lê Thị N2 và ông Nguyễn Phước K2 (sinh năm 1963) là vợ chồng. Trong thời gian sinh sống thì bà N2 và ông K2 có 04 người con là ông Nguyễn Lê Anh K, bà Nguyễn Lê Yến N, bà Nguyễn Lê Tiểu N1 và ông Nguyễn Lê Đăng K1. Ngày 29 tháng 4 năm 2020, ông Nguyễn Phước K2 chết do bị bệnh.

Năm 2014 gia đình phát hiện bà Lê Thị N2 bị bệnh nên đã đưa bà N2 đi khám bệnh tại bệnh viện tâm thần Long An, quá trình khám bệnh tại bệnh viện đã xác định bà N2 bị sa sút trí tuệ mức độ nặng, khi đi khám tại bệnh viện Thành phố Hồ Chí Minh đã xác định bà N2 sa sút tâm thần trong bệnh Alzheimer, khởi phát sớm, mức độ nặng, bà N2 mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do bà N2 bị bệnh mất trí nhớ, hay quên, không thể tự mình chăm sóc bản thân nên ông K yêu cầu Toà án tuyên bố bà Lê Thị N2, sinh năm 1967; Nơi thường trú: Ấp V, xã H, huyện T, tỉnh Long An mất năng lực hành vi dân sự.

Tại bản tự khai bà Nguyễn Lê Yến N, bà Nguyễn Lê Tiểu N1 và ông Nguyễn Lê Đăng K1 và tại phiên họp ông Nguyễn Lê Anh K đại diện theo uỷ quyền trình bày: Bà Nguyễn Lê Yến N, bà Nguyễn Lê Tiểu N1 và ông Nguyễn Lê Đăng K1 thống nhất với yêu cầu của ông Nguyễn Lê Anh K, đề nghị Toà án tuyên bố bà Lê Thị N2 mất năng lực hành vi dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An phát biểu:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến phiên họp giải quyết việc dân sự Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 234, 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Toà án nhân dân huyện T áp dụng Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 22 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Lê Anh K, tuyên bố bà Lê Thị N2, sinh năm 1967; Nơi thường trú: Ấp V, xã H, huyện T, tỉnh Long An mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự, được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo đơn yêu cầu, ông Nguyễn Lê Anh K yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị N2, sinh năm 1967; Nơi thường trú: Ấp V, xã H, huyện T, tỉnh Long An mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ vào khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu của ông K thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện T.

[2] Về nội dung:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai của đương sự thể hiện bà Lê Thị N2 bị bệnh sa sút tâm thần, không có khả năng nhận thức, đến nay bà N2 bị suy giảm nhận thức mức độ nặng, bà không thể nói chuyện mạch lạc với người thân, hay quên và không thể tự chăm sóc cho bản thân. Gia đình đã đưa bà N2 đi chữa trị nhiều nơi nhưng không có kết quả. Do vậy, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Lê Thị N2 nên ông K yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị N2 là người mất năng lực hành vi dân sự.

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1454/KLGD ngày 18/6/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với bà Lê Thị N2 như sau:

Về y học: Sa sút tâm thần trong bệnh Alzheimer, khởi phát sớm, mức độ nặng (F00.0-ICD10).

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự có đủ căn cứ chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Lê Anh K về việc tuyên bố bà Lê Thị N2 mất năng lực hành vi dân sự.

Ý kiến của kiểm sát viên tham gia phiên họp về giải quyết việc dân sự là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về chi phí trưng cầu giám định là 4.333.750 đồng do ông K chịu và đã nộp xong.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Lê Anh K phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 369, 370, 372, 376 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng vào Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Lê Anh K.

Tuyên bố bà Lê Thị N2, sinh năm 1967; Nơi thường trú: Ấp V, xã H, huyện T, tỉnh Long An mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Lê Anh K phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sung vào công quỹ Nhà nước. Khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự ông K đã nộp theo biên lai thu số 0003317 ngày 05/6/2020 tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện T sang thi hành lệ phí. Ông Nguyễn Lê Anh K đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tại Tòa án.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Thật